

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG TÍNH THỰC TIỄN TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

An Đoàn Việt Huy

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: lephamphuonglan1981@gmail.com.

Tóm tắt: Các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất và năng lực toàn diện cho sinh viên ở các trường đại học, giúp các em hiểu rõ về thế giới xung quanh, phát triển tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, việc giảng dạy các môn này thường còn nặng về lý thuyết, ít gắn kết với thực tiễn cuộc sống, dẫn đến sinh viên chưa thực sự hứng thú và phát huy tối đa tiềm năng. Để khắc phục tình trạng này, trước hết cần cập nhật nội dung chương trình theo hướng gần gũi hơn với đời sống, tích hợp các vấn đề thời sự, kinh tế, xã hội để sinh viên có thể thấy được sự liên hệ giữa kiến thức với thực tiễn. Do vậy, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng tính thực tiễn là yêu cầu then chốt. Giảng viên cần tăng cường sử dụng các phương pháp tích cực như thảo luận nhóm, đóng vai, nghiên cứu tình huống, dự án học tập và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế. Những phương pháp theo hướng tăng tính thực tiễn này không chỉ giúp sinh viên chủ động tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết. Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn KHXH&NV, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận nguồn tài liệu đa dạng và phong phú.

Từ khóa: Các môn khoa học xã hội và nhân văn, đại học, tăng tính thực tiễn.

Nhận bài: 06/12/2025; Biên tập: 07/12/2025; Phản biện: 12/12/2025; Duyệt đăng: 19/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Đổi mới căn bản, toàn diện quá trình dạy học nói chung và giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) nói riêng theo chuẩn đầu ra (CĐR) là chủ trương xuyên suốt của Đảng và Nhà nước nhằm phát triển con người toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ và thích ứng với Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Trong các trường đại học, các môn KHXH&NV chiếm tỉ trọng lớn, giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan, phẩm chất đạo đức, năng lực nghề nghiệp và nền tảng văn hóa cho sinh viên. Do đó, đổi mới phương pháp giảng dạy các môn học này là yêu cầu khách quan, cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Thời gian qua, các trường đại học đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới giảng dạy các môn KHXH&NV, trong đó xây dựng và công bố chuẩn đầu ra làm cơ sở định hướng hoạt động dạy học. Việc tăng cường gắn lý luận với thực tiễn, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo CĐR đã góp phần từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, giúp sinh viên hình thành năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc dạy và học các môn KHXH&NV ở một số trường đại học vẫn còn hạn chế. Một bộ phận giảng viên và sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò của các môn học; nội dung giảng dạy còn nặng tính hàn lâm, ít liên hệ thực tiễn; hình thức dạy học chủ yếu vẫn là giảng bài lý thuyết, trong khi các hoạt động tự học, thảo luận, thực hành chưa được chú trọng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy

học hiện đại còn hạn chế; kiểm tra, đánh giá chủ yếu tập trung vào ghi nhớ kiến thức, chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng vận dụng. Điều này dẫn đến sự thụ động, thiếu hứng thú học tập của sinh viên và kết quả chưa đáp ứng yêu cầu CĐR.

Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp tăng cường tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở các trường đại học hiện nay là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tính thực tiễn và tăng tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV cho sinh viên ở các trường đại học hiện nay

Tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở các trường đại học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Khi bàn về vấn đề “thực tiễn” có rất nhiều cách thức tiếp cận khác nhau. Tùy theo đối tượng nghiên cứu mà có cách tiếp cận sao cho phù hợp. Theo nghĩa thông thường “thực tiễn là hoạt động thực tế của con người nhằm ứng dụng lý thuyết vào trong hiện thực”. Tiếp cận dưới góc độ triết học: “Thực tiễn là những hoạt động vật chất cảm tính có mục đích, có tính lịch sử - xã hội của con người, nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội”. Thực tiễn bao gồm ba dạng hoạt động cơ bản là: thực tiễn hoạt động sản xuất vật chất, thực tiễn hoạt động chính trị - xã hội, thực tiễn thực nghiệm khoa học. Vai trò của thực tiễn là cơ sở, là mục đích, là động lực của nhận thức, là tiêu chuẩn kiểm tra chân lý nhận thức. Thực tiễn không phải bao gồm toàn bộ hoạt động của con người mà chỉ là những hoạt động vật chất để phân biệt với

hoạt động tinh thần, hoạt động lý luận. Trong hoạt động thực tiễn, con người phải sử dụng các phương tiện, công cụ vật chất, sức mạnh vật chất của mình tác động vào tự nhiên, xã hội cải tạo để làm biến đổi chúng phù hợp với nhu cầu của con người. Do đó, hoạt động thực tiễn là hoạt động có tính năng động, sáng tạo, là quá trình tác động qua lại giữa chủ thể và khách thể, trong đó chủ thể cải tạo khách thể và nhận thức khách thể để thay đổi bản thân. Vì vậy, thực tiễn trở thành khâu trung gian kết nối ý thức con người với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên tiếp cận dưới góc độ khoa học giáo dục chúng tôi quan niệm như sau: Tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV là phản ánh mối liên hệ chặt chẽ, thống nhất giữa mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học với thực tiễn xã hội và định hướng nghề nghiệp của người học sau khi ra trường. Như vậy, trên cơ sở phương pháp tiếp cận hệ thống, tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV là sự thống nhất biện chứng giữa các nhân tố của quá trình dạy học. Dạy học phải xuất phát từ thực tiễn, dựa trên cơ sở thực tiễn, đi sâu đi sát thực tiễn, coi trọng việc tổng kết thực tiễn, lý luận phải liên hệ với thực tiễn, được biểu hiện cụ thể trên các nội dung chủ yếu sau:

Tính thực tiễn trong giảng dạy của giảng viên ở bậc đại học là sự phản ánh các hoạt động hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung dạy học sao cho gắn lý thuyết với thực tiễn chính trị - xã hội và chức trách nhiệm vụ của người học sau khi ra trường đảm nhiệm nhằm hình thành các kiến thức và thái độ nghề nghiệp cho sinh viên thông qua nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học. Tuy nhiên, các hoạt động trên muốn có chất lượng thực sự thì từng nhiệm vụ, từng hoạt động sư phạm của người giáo viên phải bảo đảm khoa học. Trong đó, yêu cầu người giảng viên phải có trình độ kiến thức chuyên môn, sự am hiểu thực tiễn xã hội, thực tiễn hoạt động sư phạm, thực tiễn cuộc sống; kinh nghiệm, kỹ năng lao động sư phạm; qua đó có tác dụng dẫn dắt, mở rộng, củng cố và làm sâu sắc thêm những kiến thức về lý thuyết, rèn luyện kỹ năng thực hành, thực tập, liên hệ vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn, rèn luyện năng lực hoạt động thực tiễn cho sinh viên.

2.2. Một số biện pháp tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV cho sinh viên ở các trường đại học hiện nay

2.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giảng viên, sinh viên về ý nghĩa của tăng tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường đại học hiện nay

Đây là một trong những giải pháp cơ bản, là nhân tố bên trong có vai trò quan trọng góp phần thúc đẩy chất lượng tổ chức nhằm tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở các trường đại học. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giảng

viên và sinh viên là cơ sở để xây dựng ý thức tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo trong tổ chức hoạt động nhằm tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV. Mục tiêu của biện pháp chính là làm cho giảng viên, sinh viên hiểu rõ và ý thức sâu sắc hơn nữa về vai trò, ý nghĩa của tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV đáp ứng mục tiêu giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) của Nhà trường. Từ đó, nâng cao trách nhiệm của giảng viên, sinh viên tạo mối quan hệ giữa các lực lượng để phối hợp với nhau trong việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV với tinh thần tích cực đạt được các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả.

Thứ nhất, tích hợp nội dung giáo dục ý thức, trách nhiệm của các chủ thể giáo dục trong việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV trong kế hoạch giáo dục chung của Nhà trường. Phải làm cho các khoa giáo viên và giảng viên, sinh viên nhận thức rõ hơn về vai trò, ý nghĩa của tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV, nhằm giúp sinh viên lĩnh hội một cách có hệ thống kiến thức về xã hội, con người, tư duy và hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, niềm tin, lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, những phẩm chất, đạo đức, các hành vi tốt đẹp và tăng tính thực tiễn cho sinh viên, góp phần thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo của Nhà trường.

Việc giáo dục mục tiêu, yêu cầu đào tạo, cùng với việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV cần phải được tiến hành ngay từ đầu khoá học để các khoa giáo viên và giảng viên sớm có định hướng trong xây dựng chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy, đồng thời cũng giúp sinh viên xác định phương pháp, hình thức học tập cho phù hợp với thực tiễn nhà trường. Giáo dục tầm quan trọng của việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV cho giảng viên và sinh viên các yếu tố chi phối đến sự hình thành phẩm chất và năng lực của người cán bộ sĩ quan tương lai trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới. Từ đó có động cơ, thái độ, trách nhiệm trong tham gia hoạt động.

Thứ hai, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục. Hiệu trưởng các trường đại học thông qua hội nghị cần nhắc nhở cán bộ quản lý và giảng viên thực hiện nhiệm vụ năm học, trong đó phải nêu tính cần thiết của việc thay đổi các hình thức tổ chức dạy học, giáo dục mà việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV là một phương pháp dạy học, giáo dục mang lại kết quả tốt đối với giảng viên và sinh viên. Giáo dục các nội dung KHXH&NV có thể thực hiện qua các phương tiện thông tin giáo dục bằng hoạt động cụ thể.

Thứ ba, giao nhiệm vụ cho các lực lượng triển khai thực hiện. Việc giáo dục nhận thức phải đi đôi với tổ chức, triển khai có kết quả việc tăng tính thực

tiến trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở đại học thì mới có tác dụng thiết thực, thúc đẩy các nội dung giảng dạy lần sau. Để thực hiện biện pháp này các tổ chức, lực lượng cần tập trung thực hiện tốt những vấn đề sau:

Đối với Hiệu trưởng các trường đại học cần thường xuyên quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết các cấp của Đảng về công tác GD&ĐT; các văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng về GD&ĐT của nhà trường. Trên cơ sở nắm chắc nhiệm vụ GD&ĐT, trong tình hình mới, yêu cầu phát triển của nhà trường, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Tổ chức quán triệt và có chủ trương lãnh đạo nâng cao chất lượng nhằm tăng tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV.

Kịp thời theo dõi, định hướng chỉ đạo các cơ quan, khoa giáo viên tổ chức có hiệu quả việc tăng tính thực tiễn giảng dạy KHXH&NV. Hướng mọi hoạt động giảng dạy vào việc nâng cao chất lượng GD&ĐT của Nhà trường.

2.2.2. Đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy các môn KHXH&NV ở các trường đại học hiện nay

Nhằm khắc phục hạn chế về chương trình, nội dung, phương pháp dạy học các môn KHXH&NV chưa cân đối, chưa chú trọng đến việc tăng cường tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV. Vì vậy, thông qua đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học với mục đích nhằm tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV cho sinh viên được diễn ra thuận lợi và có hiệu quả ngày càng tốt hơn.

Xác định chính xác và tường minh việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV làm cơ sở định hướng cho các chủ thể sư phạm xây dựng chương trình dạy học, lựa chọn, vận dụng các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học cho sát với yêu cầu thực tiễn; làm cơ sở để xác định mục tiêu của hoạt động đánh giá, thang đo lường và các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Mục tiêu, chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục là thành tố cơ bản quyết định chất lượng nhằm tăng tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV. Vì vậy, việc đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với các nhà lãnh đạo, quản lý, chỉ huy ở đơn vị. Thông qua việc đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp để nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả công tác GD&ĐT, đồng thời tạo bước đột phá cho việc đổi mới các yếu tố khác của quá trình dạy học.

Nội dung đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học các môn KHXH&NV hiện nay đó là chuyển từ chủ yếu trang bị

kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất cho sinh viên. Tuy nhiên, để phát triển được năng lực, phẩm chất người học và tăng tính thực tiễn đi vào thực chất mang lại hiệu quả thiết thực cần hiểu đúng và có giải pháp triển khai phù hợp.

Đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung từ chú trọng truyền thụ kiến thức sang tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV, đồng thời phát huy tốt nhất tiềm năng, trí tuệ của người học. Thực tế trước đây, trong giảng dạy, người dạy chủ yếu, cố gắng đưa thật nhiều tri thức khoa học vào nội dung cần dạy và người dạy “truyền thụ một chiều” để trong thời gian quy định vẫn chuyển tải được nhiều kiến thức đến người học, dẫn đến việc học trở thành nặng nề, quá tải, không phát huy được tư duy độc lập sáng tạo của người học. Vì vậy, trong đổi mới hiện nay, nhất là trong việc xây dựng chương trình, nội dung đòi hỏi nội dung giáo dục thật tinh giản, cơ bản, hiện đại và thiết thực, sát với thực tiễn hoạt động quân sự chú trọng hoạt động ngoài khóa, thực hành, thực tập, hội thảo, hội thi... Quá trình giảng dạy các môn KHXH&NV cần coi trọng đồng thời cả hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm thực tiễn để hình thành và phát triển ở sinh viên năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, vận dụng tổng hợp và linh hoạt tri thức để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và thực tiễn xã hội. Hoạt động giảng dạy, giáo dục của người dạy và hoạt động học của sinh viên phải bảo đảm sự thống nhất, tương tác. Trong đó, nhà giáo dục giữ vai trò chỉ đạo, hướng dẫn, trọng tài; sinh viên không chỉ là đối tượng của hoạt động giáo dục và giảng dạy mà cũng chính là chủ thể của hoạt động đó.

Hoạt động giáo dục theo mô hình “xã hội hóa”, thân thiện, dân chủ, hợp tác giữa tập thể sinh viên, nhà trường và gia đình nhằm phát triển các phẩm chất, năng lực sinh viên. Sinh viên được phát huy vai trò chủ thể của quá trình tự học tập, nghiên cứu; thực hành, thực tập, chủ động, tự tin trong tương tác, giao tiếp với giảng viên và bạn bè; biết tương trợ nhau trong học tập để cùng tiến bộ.

Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học là đổi mới đồng bộ các thành tố của quá trình giáo dục: từ xác định mục tiêu; xây dựng kế hoạch; bảo đảm phương tiện kỹ thuật đến đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả. Khi tiến hành đổi mới hình thức, phương pháp dạy học phải tổ chức hội đồng khoa học nghiên cứu thảo luận một cách chặt chẽ, có bước đi, lộ trình phù hợp, có thể thí điểm, khảo nghiệm; có thể xin ý kiến chuyên gia về những nội dung đổi mới. Bên cạnh đó cần tăng cường tập huấn, hướng dẫn người dạy về hình thức, phương pháp, kỹ năng giảng dạy, giáo dục; phát huy tính chủ động, sáng tạo, tinh thần tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Nhà trường cần dành nhiều thời gian cho sinh viên trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả nhận thức của mình cả về lý luận và thực tiễn; từ

đó các chủ thể giáo dục tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để sinh viên tiếp nhận và vận dụng. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học, giáo dục của sinh viên chặt chẽ phù hợp với kế hoạch giảng dạy từng nội dung của môn học, hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của sinh viên nhằm tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV.

2.2.3. Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn đáp ứng yêu cầu tăng tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXHNV ở Nhà trường

Năng lực giảng dạy là tổng hòa các kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để một giảng viên có thể truyền đạt kiến thức, kỹ năng hiệu quả cho người học, đồng thời tạo ra môi trường học tập tích cực và phát triển. Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên KHXH&NV là biện pháp giữ vai trò quyết định đến hiệu quả việc tăng tính thực tiễn trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở đại học.

Bởi vì, xuất phát từ vai trò của người giảng viên trong quá trình dạy học các môn KHXH&NV. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề then chốt quyết định chất lượng GD&ĐT chính là đội ngũ những người thầy giáo. Bác Hồ đã khẳng định: “Nhiệm vụ của giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục. Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế, văn hóa”. Mặt khác, trong bối cảnh tác động của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ 4.0, Đảng ta xác định đòi hỏi phải tiếp tục: “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực GD&ĐT đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế”. Người giảng viên giữ vai trò rất quan trọng và đa chiều, không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn là người dẫn dắt tư duy, người kiến tạo môi trường học tập tích cực và người truyền cảm hứng để hình thành những quân nhân có tri thức, tư duy phản biện và phẩm chất tốt đẹp làm cơ sở cho sự phát triển phẩm chất nhân cách người học.

Mặt khác, năng lực giảng dạy giúp người giảng viên vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất cần thiết để tổ chức, điều hành và kiểm soát quá trình dạy học nhằm truyền đạt tri thức, hình thành kỹ xảo, kỹ năng và phát triển toàn diện nhân cách cho người học một cách hiệu quả nhất. Bởi vì, năng lực giảng dạy giúp giảng viên biết cách làm thế nào để dạy tốt, giúp người học không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển tư duy, kỹ năng và thái độ tích cực trong quá trình học tập. Do đó, năng lực giảng dạy của đội ngũ giảng viên các môn KHXH&NV không chỉ là yếu tố quyết định tới hiệu quả của các bài giảng, hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu, tự giáo dục mà còn giúp giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh

giá chính xác kết quả học tập, nghiên cứu, đề xuất xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học các môn KHXH&NV trong tình hình mới. Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên cần hướng vào các nội dung: bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng và những phẩm chất chuyên môn nghiệp vụ theo chức trách nhiệm vụ được giao.

Về kiến thức, giảng viên phải nắm vững kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về môn học mình giảng dạy, cập nhật những tiến bộ khoa học, công nghệ mới nhất trong lĩnh vực đó. Tập trung bồi dưỡng những vấn đề lý luận về khoa học nói chung, khoa học giáo dục nói riêng giúp người giảng viên có tri thức rộng về lý luận dạy học đại học, bồi dưỡng kiến thức giảng dạy môn học chuyên ngành mà người giảng viên đảm nhiệm giảng dạy.

Về kỹ năng, cần tập trung các kỹ năng, phương pháp dạy học mới, phương pháp dạy học tích cực kết hợp có hiệu quả việc phát huy ưu thế của các phương pháp dạy học truyền thống như: phương pháp dạy học tình huống, phương pháp thực hành, phương pháp hoạt động nhóm... và bồi dưỡng những kỹ năng, kinh nghiệm giảng dạy như: Kỹ năng thực hành đối với các môn học có bài giảng đòi hỏi thực hành, giảng viên cần có kỹ năng thực hành tốt để hướng dẫn và minh họa cho sinh viên; kỹ năng truyền đạt kiến thức, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu; sử dụng ngôn ngữ cơ thể và giọng điệu phù hợp để thu hút sự chú ý và duy trì hứng thú của người học. Kỹ năng quản lý lớp học, duy trì trật tự, kỷ luật trong lớp học, tạo không khí học tập nghiêm túc nhưng thoải mái và khuyến khích người học tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực. Kỹ năng đánh giá kết quả học tập, xây dựng và sử dụng các công cụ đánh giá đa dạng (bài kiểm tra, bài tập, dự án, đánh giá quá trình) để đo lường và phản hồi kịp thời về sự tiến bộ của người học. Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học, ứng dụng các phần mềm, nền tảng học trực tuyến để làm phong phú bài giảng, tạo bài tập tương tác, quản lý lớp học. Kỹ năng thiết kế tài liệu số, tạo ra các tài liệu học tập điện tử, bài giảng multimedia, video hướng dẫn, v.v.

Về phẩm chất và thái độ, cần bồi dưỡng cho giảng viên có tinh thần học hỏi liên tục, luôn cập nhật kiến thức, phương pháp mới, tham gia các khóa đào tạo, hội thảo chuyên môn để nâng cao trình độ. Có khả năng tự phản ánh, phân tích hiệu quả của bài giảng và phương pháp giảng dạy của bản thân để rút kinh nghiệm và cải thiện. Biết cách giải quyết vấn đề và thích ứng linh hoạt xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình giảng dạy và điều chỉnh phương pháp cho phù hợp với điều kiện sư phạm. Tất cả những nội dung bồi dưỡng trên đây sẽ là yếu tố cơ bản quyết định đến sự phát triển về năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên các môn KHXH&NV đáp ứng yêu cầu hiện nay.

3. Kết luận

Việc nâng cao tính thực tiễn trong dạy học các môn KHXH&NV ở trường đại học không chỉ là một yêu cầu cấp thiết mà còn là kim chỉ nam để thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình Giáo dục đại học hiện nay. Các môn KHXH&NV ở bậc đại học với vai trò đặc thù trong việc kiến tạo tư duy, định hình nhân cách và trang bị kỹ năng sống cho sinh viên, chỉ phát huy tối đa hiệu quả khi được gắn kết chặt chẽ với hơi thở vận động không ngừng của đời sống. Cùng với đó, đổi mới phương pháp dạy học các môn KHXH&NV ở đại học là yếu tố then chốt. Giảng viên cần trở thành người dẫn dắt, tạo môi trường học tập tích cực, khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, trải nghiệm và vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc đa dạng hóa các hoạt động như nghiên cứu dự án, thảo luận, đóng vai, tham quan thực tế hay ứng dụng công nghệ thông tin sẽ biến quá trình học tập trở nên sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Môi trường thực tiễn phong phú bên ngoài lớp học chính là nguồn tài nguyên vô giá để sinh viên kiểm nghiệm và củng

cố kiến thức. Chỉ khi tính thực tiễn được ưu tiên và lồng ghép xuyên suốt từ khâu xây dựng chương trình, phương pháp giảng dạy đến hoạt động đánh giá, chúng ta mới có thể tạo ra những thế hệ sinh viên không chỉ giỏi kiến thức mà còn giàu kỹ năng, tự tin hội nhập và đóng góp tích cực cho xã hội. Đây là con đường tất yếu để hoạt động giảng dạy các môn KHXH&NV ở đại học thực sự phát huy giá trị, đáp ứng yêu cầu của thời đại mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Tổng Tham mưu (2006). *Từ điển Giáo dục học quân sự*. Hà Nội: Nxb. Quân đội nhân dân.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, 2. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật.
- [3]. Phạm Minh Hạc (Chủ biên, 2007). *Tuyển tập khoa học giáo dục*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [5]. V.I.Lênin (2005). *Toàn tập*, t.47. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Some measures to increase the practicality in teaching social sciences and humanities subjects at the universities today

An Doan Viet Huy

Nguyen Hue University

Email: lephamphuonglan1981@gmail.com.

Abstract: *Social sciences and humanities play an important role in shaping the overall qualities and abilities of the university students, helping them understand the world around them, develop critical thinking and problem-solving skills. However, the teaching of these subjects is often too theoretical, with little connection to real life, leading to students not really being interested and not being able to maximize their potential. To overcome this situation, it is necessary to first update the program content to be closer to life, integrating current events, economics and society so that students can see the connection between knowledge and practice. Therefore, innovating teaching methods towards increasing practicality is a key factor. Lecturers need to increase the use of active methods such as group discussions, role-playing, case studies, learning projects and organizing experiential activities and field trips. These practical methods not only help students actively acquire knowledge but also practice the necessary soft skills. In addition, the application of information technology in teaching social sciences and humanities creates conditions for students to access diverse and rich sources of documents.*

Keywords: *Social sciences and humanities, university, increasing practicality.*